

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025 về việc tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Xuân Sinh, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu Công 2, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Thúy Vy, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu Công 2, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Xuân Sinh và chị Bùi Thị Thúy Vy.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Bùi Xuân Sinh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Quang Vinh, sinh ngày 27/5/2023 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị Thúy Vy không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Bùi Xuân Sinh tự nguyện không yêu cầu.

Chị Bùi Thị Thúy Vy có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Anh Bùi Xuân Sinh và chị Bùi Thị Thúy Vy không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. *Về án phí:* Anh Bùi Xuân Sinh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu

tiền tạm ứng án phí số 0002312 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Anh Bùi Xuân Sinh được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND x.Cẩm Khê - tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

